TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2020/HS - ST
Ngày 20/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2020/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2020/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: N V H, sinh năm 1978 tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã M, huyện Q, tỉnh N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha NgV D (đã chết); mẹ Vũ Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1989; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2009, chấp hành xong án phí ngày 01/9/2009.

Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại giam Đại Bình – Cục C10 Bộ Công an đến ngày 18/8/2012 thì chấp hành xong.

Năm 2014, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trạm giam Huy Khiêm – Cục C10 Bộ Công an, đến ngày13/12/2014 thì chấp hành xong, đã chấp hành án xong án phí ngày 18/7/2014.

Ngày 19/3/2020, N V H bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

- ***Bị hại:*** V H T, sinh năm 1993, địa chỉ: 686/54 Q, phường B H B, quận B T, TP. H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/3/2020, N V H từ khu vực cầu vượt Sóng Thần đến khu công nghiệp Mỹ Phước 1 để tìm việc làm. Khi đến nơi do sắp hết tiền nên H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 19/3/2020, H đi bộ đến đoạn đường DB9 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương phát hiện nhà anh V H T, còn mở đèn nên H lén lút đi vòng ra cửa bên hông nhà quan sát qua khung cửa sổ thấy có xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 28H1-490.45 dựng bên trong, ổ khóa cửa ra vào chỉ móc vào khoen cửa trong mà không có bóp khóa. H liền thò tay qua khung cửa đẩy ổ khóa rơi xuống nền nhà rồi đi lại, mở cửa bước vào trong nhà. H quan sát xung quanh thì phát hiện trên tường có treo 02 chìa khóa xe mô tô nên lấy đút vào ổ khóa xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 28H1-490.45 thì mở được, H đẩy xe ra ngoài đường, khởi động máy và điều khiển xe chạy về hướng thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để tìm nơi tiêu thụ.

Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến bãi đất trống trong khu dân cư Phúc Đạt thuộc phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương dừng xe lại bên đường đi vệ sinh thì bị tổ tuần tra phòng chống tội phạm phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương do anh Ngô Thành Tr làm tổ trưởng đến yêu cầu H xuất trình giấy tờ xe. H không xuất trình được giấy tờ xe và đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 28H1-490.45 trên địa bàn phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên anh Th mời H đến Công an phường Mỹ Phước làm việc. Công an phường Mỹ Phước đã phối hợp Cơ quan Công an thị xã Bến Cát tiếp nhận vụ việc cùng đối tượng để xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số 28H1-490.45; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang; 01 Giấy phép lái xe A1 mang

tên N V H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen và số tiền: 400.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha năm 2019, biển số 28H1-490.45 có trị giá 18.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, N V H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 30/3/2020, Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 28H1-490.45 cho anh V H T là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 17/6/2020, Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, 01 Giấy phép lái xe A1 và tiền mặt 400.000 đồng cho N V H.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 16/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo N V H về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ, sung năm 2017.

Tại phiên tòa, qua tranh tụng công khai, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm kết tội bị cáo N V H theo tội danh, điều khoản như bản Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 16 tháng 7 năm 2020 đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo N V H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo N V H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 16 tháng 7 năm 2020 mà Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố. Thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo H trình bày mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm về với gia đình chăm lo cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo N V H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát mô tả và truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 19/3/2020, tại nhà anh V H T, sinh năm 1993, đường DB9 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lợi dung sơ hở của anh Tiến, bị cáo N V H đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 28H1-490.45 của anh Tiến, trị giá 18.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo N V H đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 173 quy định: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy: Bản Cáo trạng số 160/CT-VKSBC ngày 16 tháng 7 năm 20120 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa kết tội bị cáo N V H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân có sức khỏe nhưng vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những nguy hiểm cho xã hội mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo N V H đã 03 lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", bị xử lý bằng hình phạt tù, chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải biết sửa đổi bản tính, tu chí làm ăn, ngược lại tiếp tục phạm tội điều nảy thể hiện sự coi thường pháp luật và các lần xử lý trước chưa đủ sức răn đe đối với bị cáo. Do đó, lần phạm tội này Hội đồng xét xử quyết định xử lý thật nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; tài sản được thu hồi trả lại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại các điểm s khoản 1 khoản2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo có bản tính lười biếng, có nhân thân xấu, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, biết hành vi của mình là sai những vẫn cố tình thực hiện nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo với xã hội một thời gian đủ dài có điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông V H T đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 28H1-490.45 là của anh V H T chủ sở hữu hợp pháp, ngày 30/3/2020, Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả xe cho anh Tiến; đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, 01 Giấy phép lái xe A1 và số tiền mặt 400.000 đồng là của bị cáo N V H không dùng vào việc phạm tội, ngày 17/6/2020, Công an thị xã Bến Cát trả cho H là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, hình phạt, là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo N V H phạm tội "trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017, xử phạt bị cáo N V H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020.

2. Về án phí

Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo N V H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA Tx. Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sô